

Số: 9122 /CT-TTHT

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2017*

V/v: Cấp chứng từ khấu trừ  
thuế thu nhập cá nhân

Kính gửi: Trung tâm Ca Nhạc Nhẹ Thành phố Hồ Chí Minh  
Địa chỉ: 57 Cao Thắng, Phường 3, Quận 3  
Mã số thuế: 0301802656

Trả lời văn thư số 346/TT-KHTV ngày 16/8/2017 của Trung tâm về cấp chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế quy định nguyên tắc khai thuế TNCN đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế TNCN:

“a.1) Tổ chức, cá nhân trả thu nhập có phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân khai thuế theo tháng hoặc quý. Trường hợp trong tháng hoặc quý, tổ chức, cá nhân trả thu nhập không phát sinh khấu trừ thuế thu nhập cá nhân thì không phải khai thuế.

a.2) Việc khai thuế theo tháng hoặc quý được xác định một lần kể từ tháng đầu tiên có phát sinh khấu trừ thuế và áp dụng cho cả năm. Cụ thể như sau:

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập phát sinh số thuế khấu trừ trong tháng của ít nhất một loại tờ khai thuế thu nhập cá nhân từ 50 triệu đồng trở lên khai thuế theo tháng, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc diện khai thuế giá trị gia tăng theo quý.

- Tổ chức, cá nhân trả thu nhập không thuộc diện khai thuế theo tháng theo hướng dẫn nêu trên thì thực hiện khai thuế theo quý.

...”

Căn cứ Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN quy định về chứng từ khấu trừ thuế:

“a) Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập đã khấu trừ thuế theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều này phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ. Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế thì không cấp chứng từ khấu trừ.

b) Cấp chứng từ khấu trừ trong một số trường hợp cụ thể như sau:

b.1) Đối với cá nhân không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng: cá nhân có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân trả thu nhập cấp chứng

từ khấu trừ cho mỗi lần khấu trừ thuế hoặc cấp một chứng từ khấu trừ cho nhiều lần khấu trừ thuế trong một kỳ tính thuế.

Ví dụ 15: Ông Q ký hợp đồng dịch vụ với công ty X để chăm sóc cây cảnh tại khuôn viên của Công ty theo lịch một tháng một lần trong thời gian từ tháng 9/2013 đến tháng 4/2014. Thu nhập của ông Q được Công ty thanh toán theo từng tháng với số tiền là 03 triệu đồng. Như vậy, trường hợp này ông Q có thể yêu cầu Công ty cấp chứng từ khấu trừ theo từng tháng hoặc cấp một chứng từ phản ánh số thuế đã khấu trừ từ tháng 9 đến tháng 12/2013 và một chứng từ cho thời gian từ tháng 01 đến tháng 04/2014.

b.2) Đối với cá nhân ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên: tổ chức, cá nhân trả thu nhập chỉ cấp cho cá nhân một chứng từ khấu trừ trong một kỳ tính thuế.

Ví dụ 16: Ông R ký hợp đồng lao động dài hạn (từ tháng 9/2013 đến tháng hết tháng 8/2014) với công ty Y. Trong trường hợp này, nếu ông R thuộc đối tượng phải quyết toán thuế trực tiếp với cơ quan thuế và có yêu cầu Công ty cấp chứng từ khấu trừ thì Công ty sẽ thực hiện cấp 01 chứng từ phản ánh số thuế đã khấu trừ từ tháng 9 đến hết tháng 12/2013 và 01 chứng từ cho thời gian từ tháng 01 đến hết tháng 8/2014”.

Trường hợp Trung tâm theo trình bày là đơn vị thường xuyên được giao nhiệm vụ thực hiện các chương trình ca nhạc nghệ thuật phục vụ công tác chính trị của thành phố, thường xuyên chi trả thù lao cho các diễn viên, đạo diễn, biên đạo, biên kịch, . . . thì Trung tâm thực hiện cấp chứng từ khấu trừ khấu trừ thuế TNCN cho cá nhân bị khấu trừ theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Khi khấu trừ thuế TNCN đối với các cá nhân ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng Trung tâm cấp chứng từ khấu trừ theo từng lần chi trả thu nhập hoặc cấp một chứng từ khấu trừ cho nhiều lần khấu trừ trong một kỳ tính thuế (năm) theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ. Ngoài tờ khai thuế TNCN và các phụ lục đính kèm Trung tâm không phải thông báo với cơ quan thuế việc cá nhân không có yêu cầu cấp chứng từ khấu trừ thuế khi nhận thu nhập chịu thuế TNCN từ Trung tâm.

Cục Thuế TP thông báo Trung tâm biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *th*

Nơi nhận: *th*

- Như trên;
  - Phòng KT3;
  - Phòng Pháp chế;
  - Lưu: VT, TTHT.
- 1736-34954036/17 B.Hang

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Nam Bình**